ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1982 /QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 18 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình hành động số 14/CTr/TU ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index) tỉnh Đắk Nông năm 2017 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 532/TTr-SNV ngày 30 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2018.

Điều 2.

1. Giao Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c) ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, NC-Ph.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Cao Huy

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1982/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông)

1. Mục tiêu

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo, đều hành, thực hiện công tác CCHC, góp phần phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo; đẩy mạnh thu hút đầu tư. Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục rà soát, hệ thống hoá và xây dựng, hoàn thiện hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá và giám sát việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tổ chức theo dõi, đánh giá và xếp loại kết quả thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính: Rà soát TTHC thường xuyên liên tục, 100% TTHC được niêm yết công khai kịp thời, đúng quy định
- Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh bằng các giải pháp đồng bộ.
- Đẩy mạnh thực hiện cải cách tổ chức bộ máy nhà nước; cải cách chế độ công vụ, công chức trên địa bàn tỉnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong hoạt động công vụ, công chức, góp phần xây dựng một nền công vụ thống nhất, trong sạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và phục vụ nhu cầu của nhân dân ngày càng tốt hơn.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch thông tin quản lý; 100% văn bản được trao đổi dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước...
- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao hiểu biết của tổ chức, cá nhân về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
LĨNH VỰC I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**							
Kết quả 1.1	**Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**	**Chỉ số:** Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC được thực hiện thường xuyên và tác động đến nhiều hoạt động CCHC; nâng cao trách nhiệm của các cấp lãnh đạo trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 1.1.1	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2017 và triển khai nhiệm vụ Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2018	Hội nghị có sự tham gia của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả	15	- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 2	
Hoạt động 1.1.2	Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2018 và đánh giá kết quả xếp loại Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông (Par index), Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh Papi năm 2017 (Sau khi Bộ ngành Trung ương công bố)	Hội nghị có sự tham gia của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả	15	- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Tháng 6	Tháng 7	
Hoạt động 1.1.3	Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh	Các cuộc họp có sự tham gia của các thành viên Ban chỉ đạo cải cách hành chính; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả	15	- Chủ trì: Sở Nội vụ (Thường trực Ban chỉ đạo CCHC) - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 1.1.4	Tổ chức theo dõi, đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC tại các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã năm 2018	Việc đánh giá, xếp loại kết quả CCHC của các cơ quan, đơn vị được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả	- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện - Quyết định đánh giá, xếp loại	15	- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Tháng 10	Tháng 12	

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 1.1.5	Tổ chức tự đánh giá chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2018	Việc tự đánh giá, chấm điểm đảm bảo chất lượng, khả thi theo đúng yêu cầu của Bộ Nội vụ	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC		- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND cac huyện, thị xã	Theo qui định của Bộ Nội vụ		
Kết quả 1.2	**Kế hoạch CCHC năm 2019 được xây dựng và ban hành kịp thời, chất lượng, khả thi**	**Chỉ số:** Kế hoạch CCHC năm 2019 được xây dựng có sự tham gia của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và được UBND tỉnh ban hành trong quý IV/2018						
Hoạt động 1.2.1	Kế hoạch CCHC của tỉnh Đắk Nông năm 2019	Kế hoạch CCHC năm 2019 chất lượng, khả thi; ban hành kịp thời	Quyết định của UBND tỉnh		- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Các Sở, Ban ngành; UBND các huyện, thị xã	Tháng 7	Tháng 12	
Kết quả 1.3	**Công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh phong phú, đa dạng**	**Chỉ số:** -Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp hiểu rõ các nội dung CCHC - 100% nội dung tuyên truyền CCHC thực hiện hoàn thành.						
Hoạt động 1.3.1	Các phóng sự, chuyên mục, chuyên đề về cải cách hành chính được phát sóng định kỳ trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông	80% trở lên người dân, tổ chức nắm bắt được các thông tin về CCHC	Các phóng sự, chuyên mục, chuyên đề phát sóng định kỳ	120	- Chủ trì: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh - Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 1.3.2	Các chuyên mục, chuyền đề về cải cách hành chính được đăng tải trên báo Đắk Nông	80% trở lên người dân, tổ chức nắm bắt được các thông tin về CCHC	Các chuyên mục, chuyên đề được đăng tải định kỳ		- Chủ trì: Báo Đắk Nông - Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 1.3.3	Xây dựng cụm pano áp phíc tuyên truyền cải cách hành chính tại trung tâm các huyện, thị xã	Lựa chọn 2,3 đơn vị hành chính cấp huyện để xây dựng pano áp píc	Cụm pano áp píc được xây dựng, báo cáo kết quả	100	- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: UBND cấp huyện	Tháng 1	Tháng 9	
Hoạt động 1.3.4	Các thông tin, sự kiện cải cách hành chính thường xuyên được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh; các cơ quan, đơn vị	100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì thực hiện: các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã.	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm
Kết quả 1.4	Kiểm tra liên ngành công tác cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh	**Chỉ số:** - Công tác kiểm tra liên ngành CCHC có sự phối hợp chặc chẽ giữa các Sở, ngành có liên quan, giảm số đoàn kiểm tra - 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý nghiêm minh						
Hoạt động 1.4.1	Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh (PCI)	30% trở lên cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị hành chính cấp huyện được kiểm tra	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra	50	- Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 1.5	Hoạt động của Tổ tư vấn CCHC cấp tỉnh	**Chỉ số:** Tổ tư vấn CCHC giúp Ban chỉ đạo CCHC tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động						
Hoạt động 1.5.1	- Tổ chức các cuộc họp - Xây dựng các đề án, báo cáo, tham luận sáng kiến - Các bài viết góp ý, phản biện	100% hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC được tổ tư vấn tham gia thực hiện	Các đề án, kế hoạch; báo cáo, tham luận; sáng kiến CCHC cấp tỉnh	20	Tổ tư vấn CCHC	Tháng 1	Tháng 12	
Tổng				**350**				
LĨNH VỰC II	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**							

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Kết quả 2.1	**Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại tỉnh**	**Chỉ số:** Văn bản QPPL mới được ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền						
Hoạt động 2.1.1	Xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh	100% văn bản QPPL do HĐND - UBND tỉnh ban hành đúng thẩm quyền	Quyết định ban hành; báo cáo kết quả		- Chủ trì: Sở Tư pháp. - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 2.1.2	Xây dựng văn bản QPPL trong năm theo danh mục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	100% văn bản được ban hành đúng tiến độ	Quyết định ban hành; báo cáo kết quả		- Chủ trì: Sở Tư pháp. - Phối hợp: các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 2.1.3	Tổ chức thẩm định quy trình ban hành văn bản QPPL năm 2018 trên địa bàn tỉnh	100% văn bản QPPL ban hành trong năm được xây dựng đúng quy trình	Báo cáo thẩm định và quyết định ban hành		- Chủ trì: Sở Tư pháp. - Phối hợp: các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 2.2	**Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2018 được ban hành và triển khai thực hiện**	**Chỉ số:** Công tác thi hành pháp luật được theo dõi thường xuyên, hiệu quả						
Hooạt động 2.2.1	Triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2018	100% nhiệm vụ kế hoạch đề ra được hoàn thành	Báo cáo kết quả thực hiện		- Chủ trì: Sở Tư pháp - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Hooạt động 2.2.2	Kiểm tra, rà soát xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đúng quy định	100% vấn đề phát hiện được xử lý	Các báo cáo kết quả xử lý; văn bản kiểm điểm phê bình (nếu có)		- Chủ trì: Sở Tư pháp - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Kết quả 2.3	**Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**	**Chỉ số:** 100% các văn bản QPPL được rà soát, hệ thống hóa						
Hoạt động 2.3.1	Triển khai Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL	100% nhiệm vụ kế hoạch đề ra được hoàn thành	Báo cáo kết quả thực hiện		- Chủ trì: Sở Tư pháp - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 2.3.2	Thực hiện xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh đúng quy định	100% vấn đề phát hiện được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Các báo cáo kết quả xử lý; văn bản kiểm điểm phê bình (nếu có)		- Chủ trì: Sở Tư pháp - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Tổng				**0**				
LĨNH VỰC III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**							
Kết quả 3.1	**Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được xây dựng**	**Chỉ số:** Công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị						
Hoạt động 3.1.1	Xây dựng Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thay thế Quyết định mới sửa đổi, bổ sung Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh	Quyết định được ban hành đảm bảo tính khả thi và khoa học	Quyết định của UBND tỉnh		Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Tháng 1	Tháng 6	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm
Kết quả 3.2	**Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính**	**Chỉ số:** Công tác rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ và hiệu quả.						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 3.2.1	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý và thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	100% nhiệm vụ kế hoạch đề ra được hoàn thành;100% các vấn đề phát hiện được đề xuất, kiến nghị xử lý	Kế hoạch; Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá; Báo cáo vấn đề phát hiện được xử lý		**Chủ trì:** Văn phòng UBND tỉnh - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm
Kết quả 3.3	**Công bố cập nhật Thủ tục hành chính**	**Chỉ số**: 100% TTHC được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới được cập nhật đầy đủ, kịp thời						
Hoạt động 3.3.1	Thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời TTHC theo quy định của Chính phủ	100% cơ quan HCNN cấp tỉnh, huyện cập nhật thường xuyên, kịp thời các TTHC được điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới	Quyết định công bố danh mục TTHC của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện. Phối hợp: Sở Tư pháp	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 3.3.2	Cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC kịp thời vào cơ sở dữ liệu Quốc gia	100% TTHC cập nhật kịp thời	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Sở Tư pháp; Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 3.4	**Công khai Thủ tục hành chính**	**Chỉ số**: 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị						
Hoạt động 3.4.1	Niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kịp thời, đầy đủ, đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 3.4.2	Đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử các cơ quan đơn vị kịp thời, đầy đủ, đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Tháng 1	Tháng 12	

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Kết quả 3.5	**Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh được thực hiện có hiệu quả**	**Chỉ số:** 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý theo quy định						
Hoạt động 3.5.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, công dân	100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 3.5.2	Tổ chức tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh	100% phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Các văn bản hướng dẫn thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 3.6	**Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức về cải cách thủ tục hành chính**	Chỉ số: 100% CBCC đầu mối kiểm soát TTHC nắm bắt cụ thể kiến thức, kỹ năng kiểm soát TTHC						
Hoạt động 3.6.1	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC	80% công chức làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC tham gia tập huấn	Kế hoạch tập huấn; báo cáo kết quả thực hiện	50	- Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh. - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Tháng 3	Tháng 9	
Hoạt động 3.6.2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch được ban hành triển khai thực hiện	Báo cáo kết quả	50	- Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 3	Tháng 9	
Tổng				**100**				

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
LĨNH VỰC IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY**							
Kết quả 4.1	**Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy**	**Chỉ số:** Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành về tổ chức bộ máy						
Hoạt động 4.1.1	Rà soát, đánh giá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị; xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước cấp tỉnh, huyện được rà soát	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá - Quyết định ban hành Đề án	20	Chủ trì: Sở Nội vụ. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 10	
Hoạt động 4.1.2	Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh sau khi được UBND tỉnh phê duyệt	Bộ máy tinh gọn, hiệu quả	Quyết định sáp nhập, giải thể		Chủ trì: Sở Nội vụ. Phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Tháng 10	Tháng 12	
Hoạt động 4.1.3	Rà soát, đánh giá việc triển khai Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh	Đánh giá hiệu quả tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh và đề xuất phương án tinh giản biên chế trong thời gian tới đạt chỉ tiêu đề ra	Kế hoạch rà soát; Báo cáo kết quả		Chủ trì: Sở Nội vụ. Phối hợp: các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 4.2	**Điều tra khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước**	**Chỉ số:** 80% trở lên tổ chức, cá nhân hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Kết quả 4.2.1	Tổ chức điều tra, khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018	Việc điều tra, khảo sát mang tính độc lập, khách quan	Kế hoạch của UBND tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện	100	- Chủ trì: Sở Nội vụ. - Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Tháng 1	Tháng 9	
Tổng				**120**				
LĨNH VỰC V	**CẢI CÁCH CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC (XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC)**							
Kết quả 5.1	**Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm**	**Chỉ số:** 100% CBCC,VC được bố trí theo cơ cấu vị trí việc làm						
Hoạt động 5.1.1	Thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm	100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 5.1.2	Thực hiện cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm	100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu ngạch viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 5.2	**Tuyển dụng, bổ nhiệm, thăng hạng CBCC,VC**	**Chỉ số:** 100% CBCC,VC được tuyển dụng, thăng hạng, bổ nhiệm đúng quy định						
Hoạt động 5.2.1	Công tác tuyển dụng; thăng hạng, nâng ngạch, bổ nhiệm công chức, viên chức được triển khai thực hiện đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Sở Nội vụ Phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện,thị xã.	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 5.3	**Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**	**Chỉ số:** 50% trở lên CBCC,VC được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo chức danh, vị trí việc làm						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 5.3.1	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (theo kế hoạch đào, tạo bồi dưỡng CBCC,VC của tỉnh)	100% các hoạt động của kế hoạch được triển khai thực hiện đúng tiến độ	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Sở Nội vụ Phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện,thị xã.	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được Kế hoạch ĐTBD của UBND tỉnh
Hoạt động 5.3.2	Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ đánh giá Chỉ số CCHC cho các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	100% cơ quan, đơn vị cử CBCC tham gia	Báo cáo kết quả	40	Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị.	Tháng 3	Tháng 9	
Hoạt động 5.3.3	Tổ chức lớp nghiệp vụ triển khai công tác cải cách hành chính cho lãnh đạo cấp xã	50% lãnh đạo UBND cấp xã được tham gia	Báo cáo kết quả thực hiện	50	Chủ trì: Sở Nội vụ - Phối hợp: Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị.	Tháng 3	Tháng 9	
Hoạt động 5.3.4	Tổ chức học tập kinh nghiệm về thực hiện CCHC tại một số tỉnh trong nước cho công chức lãnh đạo, công chức tham mưu công tác cải cách hành chính	Lựa chọn một số tỉnh, thành thực hiện tốt công tác CCHC để học tập kinh nghiệm	Tổ chức đi học tập; Báo cáo kết quả	60	Chủ trì: Sở Nội vụ. Phối hợp: Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị;	Tháng 3	Tháng 12	
Kết quả 5.4	**Chất lượng CBCC cấp xã được nâng cao**	**Chỉ số:** Tỉ lệ công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định						
Hoạt động 5.4.1	Tổ chức rà soát chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã	80% cán bộ chuyên trách cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả		Chủ trì: UBND các huyện, thị xã. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1	Tháng 9	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 5.4.2	Tổ chức rà soát chất lượng đội ngũ công chức cấp xã	100% công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả		Chủ trì: UBND các huyện, thị xã. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1	Tháng 9	dự toán hàng năm
Tổng				**150**				
LĨNH VỰC VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**							
Kết quả 6.1	**Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 tại các cơ quan hành chính nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ**	**Chỉ số:** 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện theo đúng quy định						
Hoạt động 6.1.1	Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	100% cơ quan hành chính thực hiện đúng quy định	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Sở Tài chính. Phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 6.1.2	Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	100% đơn vị sự nghiệp công lập triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Sở Tài chính. Phối hợp: các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
LĨNH VỰC VII	**HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH**							
Kết quả 7.1	**Ứng dụng CNTT của tỉnh**	**Chỉ số:** 100% cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý điều hành, triển khai nhiệm vụ						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 7.1.1	Triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018	100% nội dung kế hoạch được triển khai thực hiện	Quyết định; báo cáo kết quả triển khai		- Chủ trì: Sở Thông tin - Truyền thông. - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm
Hoạt động 7.1.2	Triển khai hiệu quả Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh	100% các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện	Văn bản triển khai; báo cáo thực hiện		- Chủ trì: Sở Thông tin - Truyền thông. - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 7.1.3	Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ	100% thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời	Báo cáo kết quả thực hiện		- Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 7.1.4	Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến cấp xã	100% văn bản điện tử phải được ký chứng thư số và chữ ký số	Báo cáo kết quả thực hiện		- Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 7.2	**Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 được thực hiện đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã**	**Chỉ số:** Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO - 9001:2008 được áp dụng và triển khai thực hiện ở cấp xã đảm bảo, hiệu quả.						

Stt	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Kinh phí (triệu đồng)	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
						Bắt đầu	Kết thúc	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
Hoạt động 7.2.1	Duy trì hoạt động áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO - 9001:2008 tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, cấp xã.	100% cơ quan đơn vị thực hiện theo quy định của UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 1	Tháng 12	Kinh phí thực hiện được phân bổ theo dự toán hàng năm
Hoạt động 7.2.2	Triển khai Kế hoạch ISO điện tử năm 2018	100% cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh lựa chọn thí điểm triển khai hiệu quả	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 1	Tháng 12	
Kết quả 7.3	**Triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến**	**Chỉ số:** Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công trên địa bàn tỉnh						
Hoạt động 7.3.1	Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 2	100% TTHC được cung cấp dịch vụ công mức trực tuyến độ 2 trên Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 1	Tháng 12	
Hoạt động 7.3.2	Triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh	100% các cơ quan, đơn vị triển khai theo quy định của UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện		- Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh. - Phối hợp: Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Tháng 1	Tháng 12	
Tổng cộng				**720**				
(Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi triệu đồng)								